

CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN MHG HOLDINGS

CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN MHG HOLDINGS

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: MHG HOLDINGS ONE MEMBER COMPANY LIMITED

Tên công ty viết tắt: MHG HOLDINGS

2. Mã số doanh nghiệp: 0108980548

3. Ngày thành lập: 08/11/2019

4. Địa chỉ trụ sở chính:

Số 59A phố Quan Hoa, Phường Quan Hoa, Quận Cầu Giấy, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại: 024 3767 5603

Fax:

Email:

Website:

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Lắp đặt hệ thống xây dựng khác Chi tiết: Nhóm này gồm: - Lắp đặt hệ thống thiết bị khác không phải hệ thống điện, hệ thống cấp thoát nước, hệ thống sưởi và điều hoà không khí hoặc máy công nghiệp trong các công trình nhà và công trình kỹ thuật dân dụng, bao gồm cả bảo dưỡng, sửa chữa hệ thống thiết bị này. - Lắp đặt hệ thống thiết bị trong công trình nhà và công trình xây dựng khác như: + Thang máy, thang cuốn, + Cửa cuốn, cửa tự động, + Dây dẫn chống sét, + Hệ thống hút bụi, + Hệ thống âm thanh, + Hệ thống cách âm, cách nhiệt, chống rung.	4329
2.	Hoạt động xây dựng chuyên dụng khác	4390
3.	Xây dựng công trình đường bộ	4212
4.	Xây dựng công trình cấp, thoát nước	4222
5.	Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác	4299
6.	Cho thuê máy móc, thiết bị và đồ dùng hữu hình khác không kèm người điều khiển	7730

7.	Hoạt động chuyên môn, khoa học và công nghệ khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: - Tư vấn về công nghệ khác;	7490
8.	Tổ chức giới thiệu và xúc tiến thương mại	8230
9.	Đại lý, môi giới, đấu giá hàng hóa Chi tiết: Đại lý bán hàng hóa Môi giới thương mại	4610
10.	Bán buôn tổng hợp	4690
11.	Hoạt động kiến trúc và tư vấn kỹ thuật có liên quan Chi tiết: -Khảo sát địa hình; Khảo sát địa chất công trình. -Thiết kế quy hoạch xây dựng - Giám sát công tác xây dựng bao gồm: Giám sát công tác xây dựng công trình dân dụng - công nghiệp và hạ tầng kỹ thuật; Giám sát công tác xây dựng công trình giao thông; Giám sát công tác xây dựng công trình nông nghiệp và phát triển nông thôn. - Giám sát công tác lắp đặt thiết bị vào công trình. - Thiết kế kiến trúc công trình; Thiết kế kết cấu công trình dân dụng - công nghiệp; Thiết kế cơ - điện công trình; Thiết kế cấp - thoát nước công trình; Thiết kế xây dựng công trình giao thông; thiết kế xây dựng công trình nông nghiệp và phát triển nông thôn; thiết kế xây dựng công trình hạ tầng kỹ thuật.	7110
12.	Bán lẻ đồ điện gia dụng, giường, tủ, bàn, ghế và đồ nội thất tương tự, đèn và bộ đèn điện, đồ dùng gia đình khác chưa được phân vào đâu trong các cửa hàng chuyên doanh Bán lẻ đồ điện gia dụng, đèn và bộ đèn điện trong các cửa hàng chuyên doanh Bán lẻ giường, tủ, bàn, ghế và đồ dùng nội thất tương tự trong các cửa hàng chuyên doanh Bán lẻ đồ dùng gia đình bằng gốm, sứ, thủy tinh trong các cửa hàng chuyên doanh	4759
13.	Truyền tải và phân phối điện Chi tiết: Phân phối điện	3512
14.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu Chi tiết: Xuất khẩu, nhập khẩu hàng hóa	8299
15.	Quảng cáo	7310

16.	Bán lẻ thuốc, dụng cụ y tế, mỹ phẩm và vật phẩm vệ sinh trong các cửa hàng chuyên doanh Chi tiết: Bán lẻ dụng cụ y tế trong các cửa hàng chuyên doanh Bán lẻ nước hoa, mỹ phẩm và vật phẩm vệ sinh trong các cửa hàng chuyên doanh	4772
17.	Bán lẻ thực phẩm trong các cửa hàng chuyên doanh	4722
18.	Bán buôn vải, hàng may mặc, giày dép	4641
19.	Bán lẻ hàng may mặc, giày dép, hàng da và giả da trong các cửa hàng chuyên doanh	4771
20.	Vận tải hành khách đường bộ trong nội thành, ngoại thành (trừ vận tải bằng xe buýt)	4931
21.	Vận tải hành khách đường bộ khác Chi tiết: - Kinh doanh vận tải hành khách bằng xe ô tô theo tuyến cố định. - Kinh doanh vận tải hành khách bằng xe buýt - Kinh doanh vận tải hành khách bằng xe taxi - Kinh doanh vận tải hành khách theo hợp đồng - Kinh doanh vận chuyển khách du lịch bằng xe ô tô	4932
22.	Vận tải hàng hóa bằng đường bộ Chi tiết: Kinh doanh vận tải hàng hóa bằng xe ô tô	4933
23.	Kho bãi và lưu giữ hàng hóa	5210
24.	Vận tải hàng hóa đường thủy nội địa	5022
25.	Vận tải hàng hóa ven biển và viễn dương	5012
26.	Vận tải hàng hóa đường sắt	4912
27.	Tư vấn, môi giới, đấu giá bất động sản, đấu giá quyền sử dụng đất Chi tiết: - Dịch vụ tư vấn bất động sản - Dịch vụ quản lý bất động sản - Dịch vụ môi giới bất động sản	6820
28.	Nghiên cứu thị trường và thăm dò dư luận Chi tiết: - Thăm dò thu thập ý kiến của công chúng về những sự kiện chính trị, kinh tế và xã hội, bao gồm kết quả phân tích thống kê.	7320
29.	Nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ trong lĩnh vực khoa học y, dược	7213
30.	Sửa chữa máy móc, thiết bị	3312

31.	Dịch vụ tắm hơi, massage và các dịch vụ tăng cường sức khỏe tương tự (trừ hoạt động thể thao)	9610
32.	Cắt tóc, làm đầu, gội đầu	9631
33.	Sản xuất mỹ phẩm, xà phòng, chất tẩy rửa, làm bóng và chế phẩm vệ sinh	2023
34.	Sản xuất thực phẩm khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: Sản xuất thực phẩm chức năng	1079
35.	Hoạt động thể thao khác	9319
36.	Giáo dục thể thao và giải trí	8551
37.	Đào tạo sơ cấp	8531
38.	Đào tạo trung cấp	8532
39.	Sản xuất cà phê	1077
40.	Sản xuất sản phẩm điện tử dân dụng	2640
41.	Sản xuất thiết bị truyền thông Chi tiết: Sản xuất camera	2630
42.	Sản xuất các loại bánh từ bột	1071
43.	Sản xuất linh kiện điện tử Chi tiết: Sản xuất bóng đèn di-ot phát sáng (LED);	2610
44.	Chuẩn bị mặt bằng (Không bao gồm dò mìn, nổ mìn và hoạt động khác tương tự tại mặt bằng xây dựng)	4312
45.	Hoàn thiện công trình xây dựng	4330(Chính)
46.	Phá dỡ	4311
47.	Lắp đặt hệ thống điện Chi tiết: Lắp đặt camera, dây dẫn và thiết bị điện, hệ thống chiếu sáng, tín hiệu đèn và đèn trên đường phố, đèn trên đường băng sân bay, đường dây thông tin liên lạc	4321
48.	Bán buôn thiết bị và linh kiện điện tử, viễn thông Chi tiết: Bán buôn camera quan sát; bán buôn thiết bị chống trộm, kiểm tra, bảo vệ, an ninh an toàn	4652
49.	Bán buôn máy vi tính, thiết bị ngoại vi và phần mềm	4651

50.	Bán buôn thực phẩm Chi tiết: Bán buôn thịt và các sản phẩm từ thịt Bán buôn thủy sản Bán buôn rau, quả Bán buôn cà phê Bán buôn chè Bán buôn đường, sữa và các sản phẩm sữa, bánh kẹo và các sản phẩm chế biến từ ngũ cốc, bột, tinh bột - Kinh doanh thực phẩm chức năng	4632
51.	Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình Chi tiết: Bán buôn vali, cặp, túi, ví, hàng da và giả da khác Bán buôn dụng cụ y tế Bán buôn nước hoa, hàng mỹ phẩm và chế phẩm vệ sinh Bán buôn hàng gốm, sứ, thủy tinh Bán buôn đồ điện gia dụng, đèn và bộ đèn điện Bán buôn giường, tủ, bàn ghế và đồ dùng nội thất tương tự Bán buôn sách, báo, tạp chí, văn phòng phẩm Bán buôn dụng cụ thể dục, thể thao	4649
52.	Bán buôn nông, lâm sản nguyên liệu (trừ gỗ, tre, nứa) và động vật sống (trừ loại nhà nước cấm)	4620
53.	Dịch vụ lưu trú ngắn ngày	5510
54.	Bán lẻ máy vi tính, thiết bị ngoại vi, phần mềm và thiết bị viễn thông trong các cửa hàng chuyên doanh	4741
55.	Hoạt động tư vấn quản lý (trừ tư vấn tài chính, kế toán, pháp luật).	7020
56.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ khác liên quan đến vận tải Chi tiết: Giao nhận hàng hóa; Hoạt động của đại lý làm thủ tục hải quan;	5229
57.	Bán buôn chuyên doanh khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: Bán buôn phế liệu, phế thải kim loại, phi kim loại. Bán buôn phân bón. Bán buôn hương liệu, phụ gia ngành thực phẩm - công nghiệp	4669

58.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác Chi tiết: - Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khai khoáng, xây dựng - Bán buôn máy móc, thiết bị điện, vật liệu điện: Bán buôn pin năng lượng mặt trời, máy nước nóng năng lượng mặt trời, máy phát điện năng lượng mặt trời, máy biến thế năng lượng mặt trời, thiết bị năng lượng mặt trời... - Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy văn phòng (trừ máy vi tính và thiết bị ngoại vi) - Bán buôn máy móc, thiết bị y tế - Bán buôn dây điện, công tắc và thiết bị lắp đặt khác cho mục đích công nghiệp; - Bán buôn vật liệu điện khác như động cơ điện, máy biến thế; - Bán buôn các loại máy công cụ, dùng cho mọi loại vật liệu; - Bán buôn máy móc, thiết bị khác chưa được phân vào đâu để sử dụng cho sản xuất công nghiệp, thương mại, hàng hải và dịch vụ khác;	4659
59.	Sản xuất ca cao, sôcôla và bánh kẹo	1073
60.	Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng	4663
61.	Xây dựng nhà để ở	4101
62.	Xây dựng nhà không để ở	4102
63.	Hoạt động hỗ trợ dịch vụ tài chính chưa được phân vào đâu Chi tiết: Hoạt động tư vấn đầu tư (không bao gồm tư vấn pháp luật, tài chính, thuế, kiểm toán, kế toán, chứng khoán)	6619
64.	Sản xuất mô tơ, máy phát, biến thế điện, thiết bị phân phối và điều khiển điện	2710
65.	Sản xuất pin và ắc quy	2720
66.	Sản xuất dây cáp, sợi cáp quang học	2731
67.	Sản xuất dây, cáp điện và điện tử khác	2732
68.	Sản xuất thiết bị dây dẫn điện các loại	2733
69.	Sản xuất thiết bị điện chiếu sáng	2740
70.	Sản xuất đồ điện dân dụng	2750
71.	Sản xuất thiết bị điện khác	2790
72.	Sản xuất điện chi tiết: Nhóm này gồm hoạt động sản xuất điện từ năng lượng mặt trời	3511

73.	Sản xuất lò nướng, lò luyện và lò nung Chi tiết: - Sản xuất bếp lò điện cố định, bếp lò bề bơi điện, thiết bị bếp lò gia dụng không dùng điện, như năng lượng mặt trời, hơi, dầu và các lò và thiết bị bếp lò tương tự;	2815
74.	Lắp đặt hệ thống cấp, thoát nước, hệ thống sưởi và điều hoà không khí Chi tiết: Lắp đặt hệ thống đường ống nước, hệ thống sưởi và điều hoà không khí trong nhà hoặc tại các công trình xây dựng khác, kể cả mở rộng, thay đổi, bảo dưỡng và sửa chữa. Cụ thể: - Hệ thống sưởi (điện, gas, dầu); - Lò sưởi, tháp làm lạnh; - Hệ thống thu nạp năng lượng mặt trời không dùng điện;	4322
75.	Xây dựng công trình điện	4221
76.	Xây dựng công trình viễn thông, thông tin liên lạc Chi tiết: Nhóm này gồm: - Xây dựng các mạng lưới cáp viễn thông, thông tin liên lạc và các công trình, cấu trúc có liên quan: + Các tuyến cáp, mạng lưới viễn thông. + Các tuyến cột, tuyến cống, bể để kéo cáp thông tin và các công trình phụ trợ. - Xây dựng công trình đài, trạm thu phát sóng truyền thanh, truyền hình và các công trình có liên quan.	4223
77.	Hoạt động viễn thông có dây	6110
78.	Hoạt động viễn thông không dây	6120
79.	Hoạt động viễn thông khác chi tiết: - Hoạt động của các điểm truy cập internet - Dịch vụ viễn thông giá trị gia tăng - Sản giao dịch thương mại điện tử - Website khuyến mại trực tuyến	6190
80.	Lập trình máy vi tính	6201
81.	Tư vấn máy vi tính và quản trị hệ thống máy vi tính	6202
82.	Hoạt động dịch vụ công nghệ thông tin và dịch vụ khác liên quan đến máy vi tính	6209
83.	Xử lý dữ liệu, cho thuê và các hoạt động liên quan	6311

